

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST  
Ngày 21-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Hà Thế Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lê Đức Dũng và bà Thái Thị Thủy Tiên

**- Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Thái Học – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Diệp – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 18/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 04/3/2022 đối với bị cáo:

**Đào Duy K** (tên thường gọi là M), sinh năm: 2000, tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: tổ M, ấp B, xã S, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Duy Q, sinh năm: 1977 và bà Huỳnh Thị Bé L, sinh năm: 1980; gia đình có 02 anh, em, bị cáo lớn nhất; có vợ tên Bùi Thị Minh T, sinh năm: 2001 (chưa đăng ký kết hôn); có 02 con chung, sinh năm 2019 (còn sống) và 2020 (đã chết). Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 31/8/2021 bị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính 5.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm”, đã nộp phạt xong. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2021 cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

*Người làm chứng:*

1. Huỳnh Ngọc T1, sinh năm: 1994, địa chỉ: ấp M, xã L, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; *(Vắng mặt)*

2. Lê Đặng Trung T2, sinh năm: 1999, địa chỉ: tổ B, ấp N, xã L, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; *(Có mặt)*

3. Nguyễn Tấn P (Đen), sinh năm: 1988, địa chỉ: ấp B, xã S, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; *(Vắng mặt)*

4. Trần Văn T3, sinh năm: 1988, địa chỉ: tổ H, ấp N, xã L, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; *(Vắng mặt)*

Người chứng kiến: Bùi Đình B, sinh năm: 1978, địa chỉ: ấp M, xã S, huyện CM, tỉnh Đồng Nai;  
(Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/10/2021, tại khu vực ngã tư S thuộc ấp C, xã S, lực lượng Công an xã S tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Đào Duy K cất giấu bên trong lưng quần đang mặc trên người 01 (một) bịch ny lông được hàn kín, bên ngoài dán băng keo màu đen, bên trong chứa chất tinh thể màu nghi là ma túy. Qua làm việc K khai nhận: vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/10/2021, có một người phụ nữ tên Th (không rõ họ tên, lai lịch) gọi vào số điện thoại 0969.345.292 của K hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn giao ma túy tại đường bê tông vào Trường Tiểu học NTH, thuộc ấp SL, xã X. Sau khi thống nhất, K lấy ma túy đá cho vào 01 bịch ny lông màu trắng, hàn kín rồi dùng băng keo màu đen dán kín bên ngoài, sau đó dính vào phía bên trong lưng quần K đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Z125 màu vàng, biển số 59Y1- 999.99 lưu thông theo tỉnh lộ 765 đến điểm hẹn gặp Th nhưng chưa đến nơi thì bị bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 2007/KLGD-PC09 ngày 26/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9465gam, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra, K khai nhận: do nghiện ma túy nhưng không có việc làm ổn định và để có tiền mua ma túy sử dụng thì K đã mua ma túy về phân lẻ ra cất giấu sử dụng dần và bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Ngày 16/10/2021, K đến khu vực đường ray xe lửa thuộc phường XA, TP. L, tỉnh Đồng Nai mua 3.500.000 đồng ma túy đá của một người phụ nữ tên D (không rõ họ tên, lai lịch). Từ ngày 15/10/2021 đến ngày 18/10/2021, K đã 08 lần bán ma túy cho 04 đối tượng nghiện khác, cụ thể:

- Ngày 15/10/2021 và 18/10/2021, K đã bán ma túy hai lần cho Huỳnh Ngọc T1, sinh năm: 1994, ngụ tại ấp M, xã L, huyện CM với tổng số tiền là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng)

- Ngày 17/10/2021 và 18/10/2021, K đã bán ma túy 02 lần cho Trần Văn T3, sinh năm: 1988, ngụ tại ấp N, xã L, huyện CM với tổng số tiền là 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)

- Ngày 17/10/2021 và 18/10/2021, K đã bán ma túy 02 lần cho Nguyễn Tân P, sinh năm 1988, ngụ tại ấp B, xã S, huyện CM với tổng số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)

- Ngày 18/10/2021, K đã bán ma túy hai lần cho Lê Đăng Trung T2, sinh năm: 1999, ngụ tại Ấp N, xã L, huyện CM với tổng số tiền là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng)

\* Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 2007/PC09-GĐMT ngày 26/10/2021 có trọng lượng còn lại sau khi giám định là 0,9020 gam.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Z125 màu vàng, gắn biển số: 59Y1-999.99; 01 quần short Jean màu xanh nhạt nhãn hiệu LV JEAN DENIM thu giữ của bị cáo K.

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKS.CM ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện CM, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đào Duy K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện CM, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX): tuyên bố bị cáo Đào Duy K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo K với mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS), đề nghị: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và chiếc quần short Jean màu xanh; tịch thu sung công chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Z125 màu vàng, gắn biển số: 59Y1-999.99 và chiếc điện thoại hiệu OPPO màu xanh trắng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 màu xanh do không liên quan đến tội phạm.

*Tại phiên tòa người làm chứng Lê Đặng Trung T2 đã khai:* T2 và bị cáo K là bạn bè quen biết, đã từng sử dụng ma túy chung với nhau và sau này nghe nói K có bán ma túy đá nên đã mua ma túy của K. Cụ thể: vào khoảng 12 giờ hơn ngày 18/10/2021 T2 đến nhà K mua 150.000 đồng ma túy đá mang về nhà sử dụng; sau đó đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày T2 tiếp tục đến nhà K mua thêm 200.000 đồng ma túy đá. Cả 02 lần đều do K đưa ma túy cho T2 và nhận tiền. Ngoài ra trước đây khoảng 01 tuần không nhớ chính xác thời gian thì T2 có mua ma túy của K 01 lần. Tổng cộng T2 đã 03 lần mua ma túy của K.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, VKSND và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, HĐXX nhận thấy: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành các thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của BLTTHS; đảm bảo được quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố; quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng không ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi,

quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, VKSND và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Đào Duy K khai nhận: Do nghiện ma túy nên ngày 16/10/2021 bị cáo đi đến khu vực đường rầy xe lửa thuộc phường XA, thành phố L thì tình cờ gặp đối tượng tên D, do biết D có bán ma túy nên bị cáo đã mua 3.500.000 đồng ma túy đá về để sử dụng và bán kiếm lời. Toàn bộ số ma túy này bản thân bị cáo đã sử dụng một phần, đồng thời đã bán cho những người sau: *thứ nhất*, bán cho Nguyễn Tấn P 02 lần: ngày 17/10/2021 bán 300.000 đồng và ngày 18/10/2021 bán 200.000 đồng; *thứ hai*, bán cho Lê Đăng Trung T2 02 lần trong ngày 18/10/2021 (lần 1 bán 150.000 đồng và lần 2 là 200.000 đồng); *thứ ba*, bán cho Trần Văn T3 02 lần: ngày 17/10/2021 bán 1.000.000 đồng và ngày 18/10/2021 bán 150.000 đồng; *thứ tư*, bán cho Huỳnh Ngọc T1 02 lần: ngày 16/10/2021 bán 200.000 đồng và ngày 18/10/2021 bán 150.000 đồng, tại cơ quan điều tra do bị cáo nhớ nhầm nên đã khai thống nhất theo anh T1 là ngày 15/10/2021. Số ma túy còn lại bị cáo dự tính bán cho đối tượng tên Th với giá 500.000 đồng nhưng trên đường đi giao ma túy thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vào ngày 19/10/2021.

Lời khai của bị cáo K tại phiên tòa cơ bản phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai, bản cung của chính bị cáo đã được thu thập trong hồ sơ (BL 27, 28, từ BL 57 đến 69 và BL 145, 146) và cũng phù hợp với lời khai của những người làm chứng là các con nghiện đã mua ma túy của bị cáo về thời gian, địa điểm, số lượng và phương thức mua bán ma túy. Theo kết luận giám định số 2007/KLGD-PC09 ngày 26/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai thì *Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9465gam, loại: Methamphetamine*. Qua đó xác định được: trong các ngày từ 16 đến 19/10/2021, bị cáo Đào Duy K đã 09 lần bán Methamphetamine (ma túy đá) mà bị cáo đã mua tại Long Khánh vào ngày 16/10/2021 cho các con nghiện, cụ thể: *lần thứ nhất*, vào chiều ngày 16/10/2021 bán cho Huỳnh Ngọc T1 200.000 đồng; *lần thứ hai*, vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 17/10/2021 bán cho Nguyễn Tấn P 300.000 đồng; *lần thứ ba*, vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 17/10/2021 bán cho Trần Văn T3 1.000.000 đồng; *lần thứ tư*, vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 bán cho Lê Đăng Trung T2 150.000 đồng; *lần thứ năm*, vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 18/10/2021 tiếp tục bán cho T 200.000 đồng; *lần thứ sáu*, vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 bán cho Nguyễn Tấn P 200.000 đồng; *lần thứ bảy*, vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 bán cho Huỳnh Ngọc T1 150.000 đồng; *lần thứ tám*, vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 18/10/2021 bán cho Trần Văn T2 150.000 đồng và *lần thứ chín*, vào lúc 10 giờ ngày 19/10/2021 bị cáo dự tính đem số ma túy còn lại bán cho đối tượng tên Th với giá 500.000 đồng nhưng trên đường đi giao ma túy thì bị bắt quả tang và thu giữ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Đào Duy K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với 01 tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2

Điều 251 của BLHS. Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS.CM ngày 18/02/2022 của VKSND huyện CM đã truy tố bị cáo K thêm tình tiết “đối với 02 người trở lên” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của BLHS là không phù hợp với tinh thần hướng dẫn tại tiểu mục 2.4 Phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 và hướng dẫn tại khoản 3 Phần I của Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao, nên không được chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; chúng ta biết rằng ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia; là tiền đề và nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta có quy định rất chặt chẽ đối với những hoạt động có liên quan các chất ma túy như nghiên cứu, sản xuất, tàng trữ, mua bán, phân phối, xử lý, sử dụng, trao đổi,...; mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng,... trái phép ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý theo pháp luật. Bị cáo K đã trưởng thành, có sức khỏe và đầy đủ nhận thức để hiểu được việc làm đúng, sai nhưng vì ham lợi và muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả pháp lý đối với bản thân khi bị cơ quan chức năng phát hiện. Ngoài ra vào tháng 8/2021 bị cáo đã bị xử phạt hành chính 5.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, điều này cũng thể hiện bị cáo không có sự ăn năn, hối cải. Hành vi của bị cáo đã tạo ra nhiều hệ lụy xấu cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng loại hình phạt tù đối với bị cáo nhằm trừng trị bị cáo; bên cạnh đó cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: đối với tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” đã được quy định là tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng tăng nặng trách nhiệm hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; do đó HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng tên D đã bán ma túy cho bị cáo K, cũng như đối tượng tên Th mua ma túy của K, do chưa xác định được rõ về nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là phù hợp. Đối với Huỳnh Ngọc T1, Trần Văn T3, Lê Đặng Trung T2, Nguyễn Tấn P có hành vi mua ma túy của K về sử dụng, đã bị Công an huyện CM lập hồ sơ xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và giao hồ sơ cho Công an xã S, Công an xã L để quản lý đối tượng là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 0,9020 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh trắng là phương tiện bị cáo K dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 màu xanh bị cáo dùng để chơi game, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Z125 màu vàng, gắn biển số: 59Y1-999.99: theo kết luận giám định số 2204/KLGĐ-PC09 ngày 19/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai thì số khung đã bị cắt, hàn không đọc được số nguyên thủy và đây cũng là phương tiện mà bị cáo dùng để đi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công.

- Đối với 01 chiếc quần short Jean màu xanh nhạt nhãn hiệu LV JEAN DENIM thu giữ của bị cáo K có giá trị không lớn và tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 2.350.000 đồng mà bị cáo khai đã bán ma túy cho các con nghiện: xét thấy số tiền này là khoản thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo K phải nộp lại để sung công quỹ.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

[11] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về các vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án phù hợp một phần với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: bị cáo Đào Duy K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS

Xử phạt: bị cáo Đào Duy K 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt, tạm giữ và tạm giam: 19/10/2021.

*Về xử lý vật chứng:* áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,9020gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 (Một) phong bì ký hiệu số 2007/PC09-GĐMT ngày 26/10/2021 có hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; và 01 (Một) chiếc quần short Jean màu xanh nhạt nhãn hiệu LV JEAN DENIM.

+ Tịch thu sung công 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh trắng và 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Z125 màu vàng, gắn biển số: 59Y1-999.99 thu giữ của bị cáo K.

+ Trả lại bị cáo K 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y9 màu xanh.

*(Toàn bộ vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện CM quản lý theo biên bản bàn giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/02/2022).*

*Về biện pháp tư pháp:* áp dụng Điều 47 của BLHS;

Buộc bị cáo K phải nộp lại số tiền 2.350.000 (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng để sung vào công quỹ.

*Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Đào Duy K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Cơ quan THAHS Công an huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- UBND xã S;
- Lưu HS, AV (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký)

**Hà Thế Nam**